

Bản án số: 50 /2020/HS-ST

Ngày 24/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân

Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nhâm Đình Mạnh – Thư ký
Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Lã Chúc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/HSST, ngày 13/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 20/10/1995 tại huyện V, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Bản B, xã Th, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái;

Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông : Hoàng Văn Sơn, sinh năm 1965. Con bà: Hà Thị Chiêu, sinh năm 1966. Cùng cư trú: Thôn Bản B, xã Th, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Vợ: Hà Thị Trường, sinh năm 1996; Có 01 con trai, sinh năm 2014. Hiện cả hai cùng cư trú tại xã Th, huyện V, tỉnh Lào Cai;

Tiền sự: Có 02 tiền sự. Trong các năm 2016, 2018 bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 26/QĐ – TA ngày

01/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai và Quyết định số 94/QĐ – TA ngày 13/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai. Đến nay chưa được xóa tiền sự

Tiền án: Có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 02/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện S xử phạt đối với Hoàng Văn H 06 tháng tù giam.

Bị cáo Hoàng Văn H bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L(có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H – Sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ 54, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn Sơn – Sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn Ng, xã Tân Th, huyện V, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Lan O – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng sơ hở của người bị hại. Khoảng 13 giờ ngày 12/3/2020, Hoàng Văn H và anh Nguyễn Văn H chủ quán thịt chó cùng nhau đi nghỉ trưa tại gác xép của quán thịt chó của anh Nguyễn Văn H (*Sinh năm 1972, trú tại tổ 54, phường K, thành phố Lào Cai*) tại số 009, đường H, phường B, thành phố L mà Hải đến để xin vào làm thuê vào sáng cùng ngày và được anh Nguyễn Văn H đồng ý. Khi lên gác xép Hoàng Văn H thấy anh Nguyễn Văn Hải cắm sạc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu hồng, có ốp lưng màu đen để bên cạnh nên đã nảy ý định trộm cắp. Hoàng Văn H đưa tay lấy điện thoại và sạc của anh Nguyễn Văn H rồi bỏ trốn, đi bộ ra hướng cầu K thành phố L. Hoàng Văn H liền thuê xe ôm đi hướng cầu Bến Đền thuộc xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai mục đích để tìm người bán tài sản. Khi đi đến nơi, do không có tiền trả tiền thuê xe ôm, Hoàng Văn H đã thế chấp chiếc điện thoại kèm dây sạc mới trộm cắp được cho anh Hoàng Văn Sơn (*Sinh năm 1970, trú tại xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai*) số tiền là 350.000 đồng. Số tiền này, Hoàng Văn H trả cho lái xe 250.000 đồng, còn 100.000 đồng Hoàng Văn H tiêu sài cá nhân hết. Sau đó Hoàng Văn H quay lên thành phố Lào Cai để tìm chỗ nghỉ qua đêm. Đối với anh Nguyễn Văn Hải sau khi phát hiện mất chiếc điện thoại, anh Nguyễn Văn Hải kiểm tra camera lắp tại nhà thì phát hiện Hoàng Văn H đã trộm cắp chiếc điện thoại của mình. Anh Nguyễn Văn H đã làm đơn trình báo cơ quan Công an thành phố L. Đến ngày 13/3/2020, Cơ quan Điều tra đã phát hiện bắt khẩn cấp đối với Hoàng Văn H về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại kết luận định giá số 13/KL - HĐ ĐG ngày 18/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai đã kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus

màu vàng hồng, số Imei: 358604071657990 có giá trị là 3.000.000 đồng; 01 sạc điện thoại màu trắng cũ có giá trị là 30.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 3.030.000 đồng.

Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào C đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo tù 9 tháng đến 12 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, bị cáo phạm tội nhưng thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng hai tình tiết quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 09 tháng tù, Bị cáo là người không có tài sản riêng đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

1.2. Về sự vắng mặt của bị hại: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản, được bồi thường vì vậy không có đề nghị gì. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Khoảng 13 giờ ngày 12/3/2020, Hoàng Văn H lợi dụng sơ hở và anh Nguyễn Văn H chủ quán thịt chó mà Hải đến để xin vào làm thuê vào sáng cùng ngày. Khi lên gác xếp cùng anh Nguyễn Văn H nghỉ trưa thì Hải thấy anh Nguyễn Văn H cắm sạc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu hồng, có ốp lưng màu đen để bên cạnh nên đã lấy ý định trộm cắp. Hoàng Văn H lấy điện thoại và sạc của anh Nguyễn Văn Hải rồi bỏ trốn, đi bộ ra hướng cầu K thành phố L. Hoàng Văn H liền thuê xe ôm đi hướng cầu Bến Đền thuộc xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai mục đích để tìm người bán tài sản. Khi đi đến nơi, do không có tiền trả tiền thuê xe ôm, Hoàng Văn H đã thế chấp chiếc điện thoại kèm dây sạc mới trộm cắp được cho anh Hoàng Văn S (*Sinh năm 1970, trú tại xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai*) số tiền là 350.000 đồng. Số tiền này, Hoàng Văn H trả cho lái xe 250.000 đồng, còn 100.000 đồng Hoàng Văn H tiêu sài cá nhân hết. Tổng trị giá tài sản bị cáo Hoàng Văn H đã chiếm đoạt của bị hại có giá trị là 3.030.000 đồng (*Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*) . Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, lời khai của bị hại cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Văn H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là đồng 3.030.000 đồng (*Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn H có 02 tiền sự. Trong các năm 2016, 2018 bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 26/QĐ – TA ngày 01/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai và Quyết định số 94/QĐ – TA ngày 13/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai. Đến nay chưa được xóa tiền sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 02/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai xử phạt đối với Hoàng Văn H 06 tháng tù giam vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính, bị cáo Hoàng Văn H còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng hồng, số Imei: 358604071657990 có giá trị là 3.000.000 đồng; 01 sạc điện thoại màu trắng cũ ngày 25/3/2020 Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại vì vậy Hội đồng không xem xét là phù hợp.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại tài sản cho người bị hại. Anh H đã nhận lại đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2.7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài

sản”. Xử phạt bị cáo 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 13/3/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP Lào Cai (1);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lào Cai (1);
- Công an TP Lào Cai (1);
- Chi cục THADS TP Lào Cai (1);
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai (1);
- Hồ sơ THA (2);
- Bị cáo (1); - Bị hại (1); người liên quan (1)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung